

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

**HỢP ĐỒNG LƯU KÝ - GIÁM SÁT
QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN**

Số:/HĐLKGS-BIDV.HTH-TCREIT

Căn cứ:

- Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14.06.2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29.6.2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24.11.2010, và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nhu cầu của các Bên;

Hôm nay, ngày 23 tháng 08 năm 2016, tại 74 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Chúng tôi gồm có:

1. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành (Dưới đây gọi tắt là Bên A)

Trụ sở đăng ký: 74 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Hà nội

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100150619-073 cấp lần đầu ngày 12/09/2003 thay đổi lần 10 ngày 20/05/2015 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán số: 510/QĐ-ĐKHĐLK do UBCKNN cấp ngày 01/08/2006

Điện thoại: +84.43.9411846

Fax: +84.43.9411847

Người đại diện: Bà **Lê Mỹ Linh**

Chức vụ: **Phó Giám đốc**

Theo Giấy ủy quyền số 178/QĐ-HĐQT ngày 02/05/2012 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt nam

2. Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ Thương

(Dưới đây gọi tắt là Bên B)

Trụ sở đăng ký: Tầng 10, Số 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 40/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/10/2008 và Giấy phép điều chỉnh số 07/GPĐC-UBCK ngày 26/03/2013, hành động thay mặt cho Quỹ đầu tư bất động sản Techcom Việt Nam (TC REIT) chứng nhận đăng ký thành

lập số 22/GCN-UBCK được UBCKNN cấp ngày 29/06/2016 (*Dưới đây gọi tắt là Quỹ*)

Điện thoại: 04.39446368

Fax: 04.39446583

Người đại diện:

Chức vụ:

Hai Bên đồng ý thoả thuận ký Hợp đồng lưu ký, giám sát với các điều khoản, điều kiện sau:

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. **Quỹ:** có nghĩa là Quỹ đầu tư bất động sản Techcom Việt Nam
2. **Công ty Quản lý Quỹ:** có nghĩa là Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ Thương, được Đại hội Nhà đầu tư chỉ định theo quy định của Điều lệ Quỹ và pháp luật Việt Nam để quản lý các tài sản của Quỹ.
3. **Ngân hàng Lưu ký Giám sát:** có nghĩa là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành.
4. **Đại hội nhà đầu tư:** có nghĩa là đại hội của các nhà đầu tư do công ty Quản lý Quỹ triệu tập và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về Chứng khoán và tại Điều lệ Quỹ. Đại hội Nhà đầu tư được tổ chức định kỳ hoặc bất thường theo quy định của Điều lệ Quỹ.
5. **Điều lệ:** là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư thông qua. Điều lệ có thể được Đại hội nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung và phải được thông báo cho Ngân hàng giám sát.
6. **Ban đại diện Quỹ:** có nghĩa là những người đại diện cho Nhà Đầu tư, được Đại hội nhà đầu tư bầu ra để thay mặt các Nhà đầu tư thực hiện giám sát các hoạt động của Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát theo quy định của Điều lệ Quỹ và pháp luật Việt Nam.
7. **Tài sản Quỹ:** là bất kỳ hoặc tất cả các tài sản của Quỹ tại từng thời điểm, gồm tiền, chứng khoán, giấy tờ có giá, công cụ tài chính, các quyền tài sản và các tài sản khác mà Quỹ được phép đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
8. **Giấy tờ có giá:** là loại giấy tờ có ghi rõ mệnh giá bằng tiền (tiền Đồng hoặc ngoại tệ) của đơn vị phát hành chứng nhận quyền về tài sản của chủ sở hữu.
9. **Giá trị Tài sản ròng (NAV)** là tổng giá trị các Tài sản Quỹ trừ đi tổng giá trị nợ phải trả của Quỹ tại ngày trước ngày định giá.

10. **Đơn vị quỹ:** Giá trị của một Đơn vị Quỹ tại một thời điểm nhất định bằng Giá trị Tài sản Ròng chia cho tổng số Đơn vị Quỹ tại thời điểm đó.

Điều 2. Nội dung, phạm vi của Hợp đồng

1. Bằng Hợp đồng này, Bên B thay mặt cho Quỹ lựa chọn Bên A làm Ngân hàng lưu ký, giám sát của Quỹ theo phê chuẩn của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp các quy định của pháp luật chứng khoán của Việt Nam trong từng thời kỳ, các điều khoản, điều kiện Hợp đồng này và tuân thủ Điều lệ (với điều kiện là bất kỳ sự sửa đổi, bổ sung nào của Điều lệ có ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát đều phải được gửi thông báo cho Bên A biết (và được Bên A xác nhận) trước thời điểm có hiệu lực của các sửa đổi, bổ sung đó).

2. Phạm vi của Hợp đồng giới hạn bởi các dịch vụ sau:

a) Dịch vụ Ngân hàng lưu ký để thực hiện các dịch vụ lưu ký và quản lý Tài sản Quỹ.

b) Dịch vụ Ngân hàng giám sát (giám sát tăng, giảm vốn điều lệ, giám sát hoạt động đầu tư, giám sát các giao dịch tài sản, giám sát hoạt động phân bổ tài sản giao dịch, giám sát hoạt động vay nợ, giám sát hoạt động thanh toán các chi phí của Quỹ, giám sát việc tổ chức xác định NAV, giám sát hoạt động hợp nhất/sáp nhập/chia tách/giải thể/thanh lý Tài sản Quỹ, giám sát tuân thủ chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư chứng khoán và các hoạt động giám sát khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ).

c) Các dịch vụ khác liên quan mà Bên A và Bên B có thể thỏa thuận bằng văn bản tại từng thời điểm.

3. Quyền hạn và nghĩa vụ của Bên A theo Hợp đồng này sẽ được Bên A thực thi tại mọi thời điểm phù hợp với quy định của Điều lệ và theo sự điều hành, giám sát tổng thể của Bên B, cũng như theo bất kỳ chỉ thị chung hoặc cụ thể nào do Bên B đưa ra cho Bên A tùy từng thời điểm, đảm bảo việc tuân thủ bất kỳ lệnh từ Tòa án của một quốc gia có thẩm quyền, các luật và/hoặc quy định liên quan đến và áp dụng đối với Tài sản Quỹ và bất kỳ chỉ thị nào từ cơ quan quản lý theo quy định của các luật và/hoặc quy định đó.

Điều 3. Dịch vụ lưu ký và quản lý tài sản

1. Bên A sẽ thực hiện tất cả hoặc bất kỳ dịch vụ lưu ký nào dưới đây thay mặt cho Quỹ (nhưng có quyền từ chối nếu theo quan điểm của Bên A, có cơ sở pháp lý để từ chối hoặc không đủ căn cứ pháp lý để thực hiện và trong trường hợp đó Bên A sẽ thông báo cho Bên B):

- 5C
V
M
PH
N
T
A
A
T
- Giữ hoặc thu xếp để các Tài sản Quỹ được cầm giữ an toàn.
 - Giữ tiền mặt thuộc sở hữu của Quỹ hoặc tiền mặt thuộc quyền quản lý được ủy quyền hợp lệ của Quỹ.
 - Giữ các công cụ tài chính, giấy tờ có giá không ghi danh và đăng ký sở hữu (nếu có thể) các công cụ đó đứng tên của Bên A hoặc bất kỳ người nào khác được Bên A chỉ định theo quy định của pháp luật Việt Nam, đồng thời lưu giữ sổ sách, tài liệu thể hiện rằng các công cụ tài chính đó thuộc sở hữu của Quỹ, được Bên A lưu giữ bảo quản theo các quy định của hợp đồng này.
 - Giữ các công cụ tài chính, giấy tờ có giá ghi danh dưới dạng chứng chỉ vật chất, tài liệu quan trọng phát sinh các quyền và nghĩa vụ về tài sản (bao gồm nhưng không giới hạn: giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...) tại kho của Bên A.
 - Giữ các chứng khoán mà theo quy định của pháp luật được phép đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, dưới dạng dữ liệu điện tử trên hệ thống nghiệp vụ của Bên A; đồng thời thực hiện các thủ tục cần thiết để tài sản được tái lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
 - Cung cấp thông tin xác nhận số dư chứng khoán, tiền cho công ty chứng khoán phục vụ đặt lệnh mua, bán chứng khoán theo chỉ thị của Bên B và thực hiện thanh toán cho các giao dịch chứng khoán của Quỹ theo đúng quy định của pháp luật về thị trường chứng khoán.
 - Thực hiện thanh toán chính xác, kịp thời theo các chỉ thị của Bên B phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ.
 - Thông báo và hoàn tất các thủ tục thực hiện quyền của Tài sản Quỹ theo chỉ thị của Bên B.
 - Các dịch vụ khác mà Bên A và Bên B có thể thỏa thuận văn bản tại từng thời điểm.
2. Khi cung cấp dịch vụ lưu ký, Bên A sẽ:
- Mở, duy trì và quản lý các tài khoản lưu ký chứng khoán và tài khoản tiền gửi thanh toán nhằm lưu giữ tiền và tài sản lưu ký của Quỹ một cách rõ ràng và riêng biệt.
 - Duy trì sổ sách thể hiện các tài khoản thuộc sở hữu của Quỹ.
 - Giữ các Tài sản Quỹ trong tài khoản riêng, tách biệt với các tài sản của các khách hàng khác và tài sản thuộc sở hữu của chính Bên A.
 - Đảm bảo rằng tất cả Tài sản Quỹ do Bên A, những người được Bên A chỉ định hoặc đại lý của Bên A giữ đều được ghi chép rõ ràng trong sổ sách của

Bên A và thể hiện các tài sản đó thuộc sở hữu của Quỹ và không phải là tài sản của Bên A hoặc bất kỳ Bên thứ ba nào.

- Duy trì sổ sách cần thiết để xác định tình trạng của mỗi giấy tờ sở hữu, bao gồm: (i) ngày Bên A bắt đầu giữ, quản lý, hoặc thôi không giữ, quản lý giấy tờ sở hữu đó; (ii) nội dung của giấy tờ sở hữu đó; (iii) nội dung, số tiền và giá trị danh nghĩa của khoản đầu tư liên quan đến giấy tờ sở hữu đó.

- Định kỳ đối soát với các tổ chức phát hành, tổ chức nhận vốn góp, tổ chức tài chính mà Quỹ thực hiện đầu tư, góp vốn, gửi tiền vào đó; ngoại trừ các tài sản là chứng khoán được lưu ký tập trung tại VSD, tài sản hữu hình có thể được lưu giữ bảo quản tại kho của Bên A, tài sản được đăng ký dưới tên của Bên A hoặc người do bên A chỉ định, tài sản vô danh không thể đăng ký sở hữu theo quy định của pháp luật hay tập quán thị trường.

3. Bên A được ủy quyền thực hiện các biện pháp mà Bên A cho là phù hợp để có thể cung cấp dịch vụ Ngân hàng lưu ký và thực thi các quyền hạn của mình theo Hợp đồng này, bao gồm các quyền sau:

- Tuân thủ bất kỳ luật áp dụng, quy định, lệnh, chỉ thị, thông báo hoặc yêu cầu của bất cứ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào (dù có hay không có hiệu lực pháp lý) yêu cầu Bên A thực hiện hoặc không thực hiện và/hoặc cung cấp thông tin.

- Thay mặt Quỹ trích lại và/hoặc thanh toán bất kỳ khoản thuế, phí, khoản phải trả nào liên quan đến Tài sản Quỹ, theo chỉ thị của bên B.

- Trong trường hợp không nhận được chỉ dẫn hoặc nhận được chỉ dẫn không kịp thời từ Bên B cho các vấn đề cần chỉ dẫn (đã được Bên A thông báo đầy đủ cho Bên B), Bên A có quyền thực hiện hoặc không thực hiện nếu Bên A cho là phù hợp vì lợi ích cao nhất của Quỹ.

- Thay mặt Quỹ thực hiện các thủ tục liên quan đến tài sản lưu ký của Quỹ nhằm tuân thủ các nguyên tắc và quy định của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) liên quan đến việc đăng ký, lưu ký chứng khoán tập trung, bù trừ và thanh toán chứng khoán, thực hiện quyền chứng khoán; nhưng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ hành vi hoặc việc không thực hiện giao dịch hoặc sai sót, nhầm lẫn nào của VSD.

- Thay mặt Bên B thực hiện đối soát số dư định kỳ với các tổ chức phát hành, tổ chức nhận vốn góp, tổ chức tài chính mà Quỹ thực hiện đầu tư, góp vốn, gửi tiền vào đó.

Điều 4. Dịch vụ Ngân hàng giám sát

1. Bên A sẽ thực hiện tất cả hoặc bất kỳ dịch vụ Ngân hàng giám sát nào dưới đây thay mặt cho Quỹ (nhưng có quyền từ chối nếu theo quan điểm của Bên A, có cơ sở pháp lý để từ chối và trong trường hợp đó Bên A sẽ thông báo cho Bên B):

a) Giám sát các hoạt động của Quỹ theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm các dịch vụ sau:

- Giám sát bảo đảm tính hợp pháp và chỉ thanh toán từ Tài sản Quỹ các khoản chi phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ.

- Giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch Tài sản Quỹ, kiểm tra lại bảo đảm loại tài sản, cơ cấu danh mục đầu tư phù hợp với các quy định về hạn chế đầu tư, hạn chế vay theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ; giám sát các giao dịch tài sản giữa Quỹ với Công ty Quản lý quỹ và người có liên quan; giám sát việc chuyển giao quyền sở hữu các tài sản Quỹ, đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ.

- Giám sát hoạt động lập báo cáo định kỳ gửi cơ quan có thẩm quyền, gửi ban đại diện Quỹ, Đại hội Nhà đầu tư; giám sát hoạt động công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ.

- Giám sát việc tổ chức thực hiện, kiểm tra kết quả hợp nhất, sáp nhập, giải thể, thanh lý Tài sản Quỹ.

- Giám sát các hoạt động khác của công ty Quản lý Quỹ trong việc quản lý tài sản của Quỹ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ.

b) Hàng tuần, Bên A sẽ kiểm tra việc định giá NAV trên một đơn vị quỹ của Quỹ do Bên B lập, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ.

c) Xác nhận các báo cáo về Tài sản Quỹ do Bên B lập, bao gồm báo cáo NAV, hoạt động đầu tư, danh mục đầu tư của Quỹ, các báo cáo khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Quỹ bảo đảm khối lượng tài sản trong báo cáo là đúng, đầy đủ, chính xác với thực trạng tài sản lưu ký tại Bên A, phù hợp với quy định của Điều lệ và pháp luật. Đồng thời, thông báo cho Bên B về những khác biệt trong việc định giá NAV (nếu có) để điều chỉnh lại.

d) Tham gia và cung cấp đầy đủ các thông tin tại các cuộc họp Đại hội Nhà đầu tư và các cuộc họp ban đại diện Quỹ.

e) Cung cấp đầy đủ, đúng hạn các báo cáo theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến trách nhiệm của Ngân hàng giám sát cho Nhà đầu tư và các cơ quan quản lý.

2. Khi xác định NAV trên đơn vị quỹ theo các quy định của Điều lệ, phải tính tất cả các giao dịch mua bán chứng khoán, giao dịch liên quan đến thực hiện quyền của chứng khoán và các khoản nghĩa vụ phải thu, phải trả khác của Bên A tính đến ngày trước ngày định giá liên quan.

Điều 5. Phí dịch vụ lưu ký, phí các dịch vụ liên quan khác

1. Phí dịch vụ lưu ký, giám sát:

Các loại Phí dịch vụ lưu ký, giám sát được hai bên thỏa thuận trong phụ lục 01 kèm hợp đồng này. Phí được thu định kỳ hàng tháng. Sau khi kết thúc tháng, Bên A sẽ gửi thông báo thu phí cho Bên B, Trong vòng 5 ngày làm việc từ ngày nhận được thông báo, nếu không nhận được phản hồi từ Bên B, Bên A có quyền tự động ghi Nợ tài khoản tiền gửi thanh toán của Quỹ mở tại Bên A để thanh toán cho khoản phí trên.

2. Phí dịch vụ liên quan khác của Bên A:

- Phí dịch vụ liên quan khác bao gồm: phí chuyển tiền thanh toán theo chỉ thị của Bên B (không bao gồm các giao dịch tiền thanh toán bù trừ chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch; thanh toán tiền liên quan đến thực hiện quyền của chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch), phí duy trì tài khoản tiền, phí đóng tài khoản tiền, phí thông báo/gửi sao kê theo yêu cầu, và các phí dịch vụ ngân hàng khác như: Banking SMS, Internet Banking,....

- Các loại phí liên quan kể trên Bên A sẽ tính và tự động thu trên từng giao dịch/hoạt động phát sinh theo quy định tại Biểu phí của Bên A ban hành trong từng thời kỳ. Biểu phí sẽ được Bên A gửi cho Bên B cùng hợp đồng này và thông báo cho Bên B nếu có bất kỳ sự thay đổi nào.

3. Phí bên thứ 3:

Bên B/ Quỹ có trách nhiệm thanh toán cho Bên A các loại phí của bên thứ 3 liệt kê dưới đây:

- Phí lưu ký, chuyển khoản do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) thu liên quan đến các giao dịch chứng khoán trên tài khoản của Quỹ mở tại Bên A. Bên A sẽ tính toán trên cơ sở biểu phí/thông báo phí của VSD và gửi thông báo phí cho bên B khi có phát sinh.

- Các khoản phí mà Bên thứ 3 tính và thu Bên A khi Bên A thực hiện các giao dịch nhân danh Quỹ. Phí được thanh toán theo chi phí thực tế phát sinh.

4. Phí các dịch vụ theo thỏa thuận riêng khác: thực hiện theo thỏa thuận riêng của hai Bên.

Điều 6. Cam kết và bảo đảm

Quỹ và Bên B cam kết và đảm bảo với Bên A rằng:

1. Tất cả các Tài sản thuộc sở hữu của Quỹ phải được lưu ký tại Bên A. Việc thực hiện lưu ký Tài sản Quỹ tại Bên A tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và quy trình nội bộ của Bên A.

2. Quỹ có và sẽ xin mọi giấy phép, chấp thuận cần thiết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Đã hiểu rõ và chấp nhận rằng các thông tin, dữ liệu hoặc thông tin liên lạc khác được đưa ra hoặc gửi tới Bên A và/hoặc việc chuyển tin bằng fax, thư điện tử có thể không được an toàn, không bảo đảm là không có lỗi do có thể bị gián đoạn, sai lệch, thất lạc, đến chậm, hoặc có virus. Do vậy, công nhận và chấp nhận rằng Bên A không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về bất cứ lỗi hoặc thiếu sót hoặc việc đến chậm nào của bất kỳ thông tin, dữ liệu nào hoặc thông tin liên lạc khác được đưa ra hoặc gửi tới cho Bên A và/hoặc việc chuyển tin bằng fax, thư điện tử.

4. Phối hợp và hỗ trợ kịp thời, hết khả năng của mình nhằm giúp Bên A thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm của Bên A.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Bên B

Ngoại trừ các quyền và nghĩa vụ khác của Bên B quy định trong Hợp đồng này, Bên B có các quyền và trách nhiệm sau:

1. Quyền của Bên B

a) Được Bên A cung cấp dịch vụ theo đúng cam kết tại Hợp đồng này.

b) Từ chối các yêu cầu của Bên A nếu yêu cầu đó không phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Hợp đồng này.

c) Được mở và sử dụng tài khoản lưu ký chứng khoán, tài khoản tiền gửi thanh toán cho Quỹ theo quy định của pháp luật chứng khoán, ngân hàng của Việt Nam.

d) Ủy quyền cho Bên A thay mặt Bên B khi thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến hoạt động Ngân hàng lưu ký, Ngân hàng giám sát, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung sau:

- Thông báo cho các Bên môi giới về việc có đủ số dư (tiền hoặc chứng khoán) trong tài khoản của Quỹ mở tại Bên A.

- Xác nhận việc có đủ số dư (tiền hoặc chứng khoán) với các Bên môi giới và phong tỏa hoặc giữ lại số dư đó để các Bên môi giới kinh doanh mà

không chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các Bên môi giới có được Quỹ ủy quyền thực hiện giao dịch đó hay không.

- Sau khoảng thời gian được thỏa thuận giữa hai bên, nếu không nhận được thông báo của Bên B về việc có sai sót trong báo cáo giao dịch khớp lệnh, Bên A thay mặt Bên B thực hiện xác nhận tất cả các giao dịch của Công ty trên thông báo của VSD trước thời điểm được VSD quy định trong quy chế thanh toán; Sau khi đã xác nhận, tất cả các giao dịch được xác nhận sẽ phải tuân thủ theo quy trình thanh toán của VSD và quyết định của VSD có giá trị ràng buộc các bên và là quyết định cuối cùng.

e) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Bên B

a) Chấp nhận các quyền của Bên A nêu tại Điều 8 Hợp đồng này.

b) Cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác cho Bên A các tài liệu cần thiết, liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các tài liệu sau:

- Hồ sơ thành lập Quỹ (Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ, Giấy chứng nhận đăng ký thành lập Quỹ điều chỉnh, Điều lệ Quỹ).

- Thay đổi liên quan đến Điều lệ.

- Sổ tay định giá; tài liệu về nguyên tắc, quy trình định giá, xác định NAV;

- Thông tin về người điều hành Quỹ

- Thông tin về các đối tác, Bên thứ 3 cung cấp dịch vụ thẩm định giá trị tài sản.

- Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu và tài liệu giao dịch liên quan đến Tài sản Công ty.

- Các biên bản và nghị quyết đại hội Nhà đầu tư, Ban Đại diện Quỹ.

- Các báo cáo đột xuất, định kỳ cần xác nhận, giám sát của Bên A.

c) Xác nhận với Bên A tên và chữ ký của những người được ủy quyền đưa ra chỉ thị theo Hợp đồng này thay mặt cho Quỹ và sẽ giao cho Bên A Điều lệ của Quỹ quy định về thẩm quyền đó. Đồng thời, kịp thời xác nhận với Bên A bất kỳ thay đổi nào đối với những người được ủy quyền nói trên.

d) Bảo đảm rằng Bên A nhận được chỉ thị thanh toán của bên B trước các kỳ hạn được Bên A thông báo cho Bên B tại từng thời điểm. Bên A sẽ không chấp nhận bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào đối với các giao dịch được cơ quan có thẩm quyền tiến hành hoặc hủy bỏ nếu Bên A chưa nhận được chỉ thị

thanh toán của Bên B hoặc nếu cơ quan có thẩm quyền chỉ thị cho Bên A thanh toán bất kỳ giao dịch nào dù cho Bên A đã thắc mắc về giao dịch đó. Bên B cũng phải bồi hoàn cho Bên A đối với mọi khiếu nại, thiệt hại, tổn thất, hành động hoặc thủ tục tố tụng nào mà Bên A có thể gánh chịu hoặc bị tiến hành liên quan đến các giao dịch đó.

e) Đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ, chân thực của các giao dịch tài sản liên quan đến Quỹ và phải bồi thường thiệt hại cho các Bên liên quan nếu các hồ sơ, tài liệu do Bên B cung cấp là giả mạo, không hợp pháp, hợp lệ. Bên A chỉ giới hạn trách nhiệm trong việc cung cấp dịch vụ phù hợp quy định của pháp luật căn cứ theo hồ sơ, tài liệu, chứng từ do Bên B gửi và không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ, chân thực của các hồ sơ, tài liệu, chứng từ này cùng các ảnh hưởng tiêu cực, thiệt hại của Nhà đầu tư của Quỹ có nguyên nhân từ việc sử dụng, cung cấp hồ sơ, tài liệu, chứng từ giả mạo, không đầy đủ/hợp pháp/hợp lệ, trừ trường hợp chúng được lập bởi chính Bên A hoặc pháp luật có quy định khác.

f) Hoàn thiện đầy đủ, kịp thời các thủ tục liên quan đến việc xác định quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp đối với tài sản của Quỹ, cụ thể: đăng ký tài sản của Quỹ dưới tên của Quỹ trong thời gian sớm nhất theo các điều khoản hợp đồng kinh tế giữa Quỹ (thông qua Bên B và đối tác) theo quy định của pháp luật, bảo đảm toàn bộ tài sản của Quỹ phát sinh trên lãnh thổ Việt Nam phải được đăng ký sở hữu thuộc Quỹ và lưu ký đầy đủ tại Bên A theo nguyên tắc sau:

- Trường hợp tài sản có đăng ký sở hữu thì đăng ký, ghi nhận dưới tên chủ sở hữu là Quỹ, trừ trường hợp phải đăng ký, ghi nhận dưới tên của Bên A, hoặc tổ chức lưu ký phụ hoặc Bên B theo quy định của pháp luật. Bản gốc các tài liệu pháp lý xác nhận quyền sở hữu tài sản phải được lưu ký và gửi kho quỹ đầy đủ tại Bên A, trừ trường hợp chứng khoán đã đăng ký, lưu ký tập trung. Trường hợp tài sản là bất động sản, phải bảo đảm có đầy đủ tài liệu pháp lý về quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định. Trường hợp là chứng khoán phát hành dưới hình thức ghi sổ hoặc việc chuyển quyền sở hữu cho Quỹ chưa hoàn tất, hợp đồng mua bán gốc và giao dịch thanh toán mua phải được lưu ký tại Bên A.

Trường hợp tài sản không được đăng ký sở hữu hoặc chưa được kịp thời chuyển quyền sở hữu cho Quỹ trong thời hạn quy định tại các thỏa thuận phát hành, hợp đồng chuyển nhượng, hợp đồng đầu tư hoặc các hợp đồng kinh tế

tương đương, phải cung cấp rõ thông tin về tình trạng lưu ký và đăng ký tài sản này trong các báo cáo gửi UBCKNN, gửi Ban đại diện và Nhà đầu tư.

- Trường hợp là loại tài sản không có đăng ký sở hữu, chứng khoán dưới hình thức ghi sổ, dữ liệu điện tử (ngoại trừ chứng khoán lưu ký tập trung tại VSD) định kỳ hàng tháng, tạo điều kiện cho Bên A đối soát với tổ chức tiếp nhận vốn đầu tư, tổ chức phát hành, tổ chức quản lý Sổ đăng ký cổ đông hoặc các tổ chức tương đương khác về khối lượng, giá trị tài sản của Quỹ, bảo đảm việc lưu ký tài sản đúng quy định của pháp luật.

- Trường hợp là tiền gửi ngân hàng, cung cấp đầy đủ thông tin về các hợp đồng tiền gửi, các khoản tiền gửi của Quỹ và định kỳ hàng tháng, tạo điều kiện cho Bên A đối soát số dư tài khoản tiền gửi, giá trị các hợp đồng tiền gửi với các ngân hàng nhận tiền gửi của Quỹ.

g) Đảm bảo nguyên tắc chuyển tiền mua tài sản phải nhận được tài sản và giao tài sản phải nhận được tiền thanh toán từ người mua trong mọi giao dịch tài sản cho Quỹ ngoại trừ các trường hợp không thể thực hiện được do thông lệ hay tập quán thị trường. Mọi giao dịch chuyển khoản, thanh toán tiền, chuyển giao tài sản đều phải thực hiện đúng đến các đối tác giao dịch của Quỹ, các tài khoản của Quỹ. Giá trị thanh toán phải phù hợp với khối lượng tài sản, giá và đúng với số tiền ghi trong các chứng từ thanh toán

h) Có nghĩa vụ huỷ bỏ giao dịch hoặc thực hiện các hành động nhằm khôi phục vị thế của Quỹ đối với các giao dịch tài sản, đầu tư cho Quỹ đã được Bên A phát hiện, cảnh báo là vi phạm quy định của pháp luật và Điều lệ.

i) Công bố thông tin theo quy định của pháp luật, Điều lệ và gửi cho Bên A một (01) bản để theo dõi.

k) Hoàn trả cho Bên A trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Bên A yêu cầu mọi phí tổn và chi phí mà Bên A đã gánh chịu do việc giải quyết bất kỳ giao dịch tồn đọng nào đã được thiết lập, hoặc giải quyết bất kỳ khoản nợ nào của Quỹ phát sinh do hành vi của Bên B hoặc người được Bên B uỷ quyền hợp pháp. Trường hợp Bên B hoàn trả chậm thì phải chịu mức phạt vi phạm bằng với mức lãi suất nợ quá hạn của Bên A tại từng thời điểm tính theo số ngày thực tế chậm trả. Các quy định này vẫn có hiệu lực cho đến khi Bên B hoàn tất nghĩa vụ của mình kể cả khi Hợp đồng này chấm dứt.

l) Bồi thường các tổn thất cho Bên A trong trường hợp Bên B vi phạm Hợp đồng này.

m) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Bên A

Ngoại trừ các quyền và nghĩa vụ khác của Bên A quy định trong Hợp đồng này, Bên A có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Quyền của Bên A

a) Được thực hiện các quyền tương ứng với trách nhiệm của Bên B nêu tại Điều 7 Hợp đồng này.

b) Trực tiếp thực hiện hoặc thuê Công ty kiểm toán và các tổ chức chuyên môn khác kiểm tra Bên B, rà soát, và yêu cầu Bên B kịp thời cung cấp các quy trình quản lý tài sản, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, sổ tay định giá, quy trình nhận và thực hiện lệnh và các thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động quản lý Tài sản Quỹ, để Bên A có thể thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đối với Công ty theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và Bên B phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ và Hợp đồng này.

d) Định kỳ, phối hợp với Bên B, rà soát quy trình nội bộ về nguyên tắc, phương pháp xác định NAV của Quỹ; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác xác định NAV của Quỹ; bảo đảm NAV trên một đơn vị quỹ được tính đúng, chính xác và phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ.

e) Từ chối thực hiện các yêu cầu, chỉ thị của Bên B mà Bên A có cơ sở để tin rằng các yêu cầu, chỉ thị này vi phạm quy định của pháp luật, Điều lệ và/hoặc ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà đầu tư. Trong trường hợp này, Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng văn bản lý do từ chối.

f) Bảo lưu ý kiến và thông báo cho Bên B bằng văn bản hoặc ghi chú trên các báo cáo tài sản định kỳ đối với các giao dịch liên quan đến Tài sản Quỹ mà Bên A cho là chưa đủ cơ sở để xác định tính chính xác hoặc có vi phạm pháp luật, Điều lệ.

g) Tự động trích Nợ tài khoản của Quỹ để thu các loại phí dịch vụ Lưu ký, Giám sát theo thỏa thuận tại điều 5 hợp đồng này.

i) Có quyền giữ lại Tài sản Quỹ trong mọi trường hợp đủ để có thể giải quyết bất kỳ giao dịch tồn đọng nào đã được thiết lập, hoặc để giải quyết bất kỳ khoản nợ nào của Quỹ phát sinh do hành vi của Bên B hoặc người được Bên B uỷ quyền hợp pháp. Trường hợp không đủ tài sản để thực hiện giải quyết các giao dịch tồn đọng hay nghĩa vụ nợ đó, Bên A sẽ có toàn quyền quyết định giải quyết hoặc từ chối giải quyết bất kỳ giao dịch hoặc nghĩa vụ nợ nào hoặc hủy bỏ các yêu cầu chưa thực hiện và thông báo cho Bên B biết.

k) Quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Bên A

a) Chấp nhận các quyền của Bên B nêu tại Điều 7 Hợp đồng này.

b) Quản lý và lưu ký tách biệt tài sản của từng Quỹ, tách biệt tài sản của Quỹ với tài sản của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) và của Bên B, cũng như tách biệt với tài sản của khách hàng khác của BIDV.

c) Luôn hành động vì lợi ích tốt nhất của các Nhà đầu tư của Quỹ, đảm bảo nghĩa vụ giám sát để Bên B không lợi dụng vị thế quản lý Quỹ thực hiện các hoạt động thu lợi trực tiếp hoặc gián tiếp cho Bên B hoặc những người có liên quan làm tổn hại đến lợi ích của Nhà đầu tư.

d) Đảm bảo duy trì số lượng nhân viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn để cung ứng dịch vụ, duy trì các điều kiện về cơ sở vật chất, hệ thống kỹ thuật đầy đủ theo quy định của pháp luật chứng khoán của Việt Nam.

e) Không sử dụng tài sản của Quỹ để thanh toán, bảo lãnh thanh toán cho các khoản nợ của BIDV hoặc cho Bên thứ ba. Bảo đảm BIDV, thành viên HĐQT, người điều hành và cán bộ trực tiếp thực hiện nghiệp vụ Ngân hàng giám sát của BIDV không là người có liên quan hoặc tham gia điều hành, quản trị tại Bên B, hay là đối tác mua, bán tài sản của Quỹ, hoặc có quan hệ sở hữu, tham gia góp vốn, nắm giữ cổ phần, vay hoặc cho vay với Bên B và ngược lại, trừ các giao dịch ngoại hối, giao dịch chứng khoán thực hiện thông qua SGDCK phù hợp quy định của pháp luật.

f) Bảo đảm Quỹ được kiểm toán bởi một (01) Công ty kiểm toán độc lập hàng năm.

g) Ghi nhận đầy đủ, kịp thời mọi giao dịch phát sinh, cũng như mọi thu nhập - chi phí liên quan đến Tài sản Quỹ theo yêu cầu, chi thị của Bên B và duy trì hệ thống sổ sách phản ánh các tài sản thuộc sở hữu của Quỹ theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện các hoạt động thu - chi liên quan đến các giao dịch Tài sản Quỹ theo yêu cầu, chi thị bằng văn bản của Bên B phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ, trong đó, việc thanh toán các giao dịch chứng khoán niêm yết, chứng khoán đăng ký giao dịch phải tuân thủ nguyên tắc giao dịch chứng khoán đồng thời với thanh toán tiền và các nguyên tắc bù trừ, thanh toán của cơ quan có thẩm quyền, đảm bảo mọi giao dịch chuyển khoản, thanh toán tiền, chuyển giao tài sản đều phải thực hiện đúng đến các đối tác giao dịch của Quỹ, các tài khoản của Quỹ, giá trị thanh toán phải phù hợp với khối lượng tài sản,

giá giao dịch và đúng số tiền ghi trong các chứng từ thanh toán.

i) Tính toán, đối chiếu các khoản phí quản lý, phí thưởng (nếu có) của Bên B theo nguyên tắc phù hợp với quy định tại Điều lệ.

k) Theo dõi, thông báo kịp thời, đầy đủ cho Bên B và thay mặt Bên B thực hiện các quyền phát sinh liên quan đến Tài sản Quỹ là các chứng khoán lưu ký tập trung tại VSD theo sự chỉ dẫn của Bên B, trừ trường hợp quyền bỏ phiếu, biểu quyết, xin ý kiến, tham dự Đại hội Nhà đầu tư.

Bên A chỉ có nghĩa vụ theo dõi việc thực hiện quyền phát sinh liên quan đến Tài sản Quỹ không phải là chứng khoán lưu ký tập trung tại VSD theo yêu cầu của Bên B và chỉ khi được Bên B cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin liên quan đến việc thực hiện các quyền trên.

l) Định kỳ ít nhất một (01) lần/tháng, thực hiện đối chiếu tài sản Nợ/Có của Quỹ với Bên B và báo cáo cơ quan có thẩm quyền nếu không có sự thống nhất về số liệu giữa Bên A và Bên B, bao gồm cả việc đối chiếu, đảm bảo khớp đúng các số liệu giao dịch Tài sản Quỹ do Bên B thực hiện hoặc ủy quyền thực hiện thanh toán qua Bên A.

m) Thực hiện thanh lý Tài sản Quỹ và phân chia tài sản cho Nhà đầu tư góp vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ trong trường hợp Bên B bị phá sản, giải thể và Quỹ phải giải thể.

n) Cam kết bàn giao đầy đủ quyền, nghĩa vụ đối với Tài sản Quỹ cho Ngân hàng lưu ký, Ngân hàng giám sát thay thế, đồng thời, lập và gửi cơ quan có thẩm quyền Biên bản bàn giao với Ngân hàng lưu ký, Ngân hàng giám sát mới có xác nhận của Bên B và Đại hội Nhà đầu tư trong trường hợp Quỹ thay đổi Ngân hàng lưu ký giám sát.

o) Cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác những thông tin cần thiết cho Bên B, tổ chức kiểm toán được chấp thuận theo yêu cầu bằng văn bản của Bên B để các tổ chức này thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ đối với Quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

p) Bồi thường tổn thất cho Bên B và các Bên liên quan theo quy định của pháp luật trong trường hợp tổn thất phát sinh do lỗi của Bên A, do Bên A không thực hiện đúng các điều khoản, nghĩa vụ theo Hợp đồng này, với điều kiện Bên A sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại là hậu quả hoặc gián tiếp.

Bên A sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ loại tổn thất nào mà Quỹ có thể gánh chịu do Bên A cung cấp dịch vụ theo Hợp đồng này phù hợp với

các chỉ thị của Bên B và thực tiễn thị trường và trong bất kỳ trường hợp nào khác trừ khi do Bên A vi phạm Hợp đồng này, Bên A cũng sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất cẩn, sự lừa dối hay cố ý vi phạm của Bên B hoặc bất kỳ người nào khác do Bên B chỉ định hoặc nhân viên, quản lý của Bên B hay đại diện tương ứng của họ.

q) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Bất khả kháng

1. Bên A sẽ không chịu trách nhiệm hoặc có nghĩa vụ đối với việc không thực hiện hoặc thực hiện chậm các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này phát sinh hoặc gây ra trực tiếp hay gián tiếp bởi các trường hợp vượt ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Bên A, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: thiên tai, động đất, hoả hoạn, lũ lụt, chiến tranh, nổi loạn hoặc binh biến, các hành động phá hoại, khủng bố, dịch bệnh, bạo loạn; gián đoạn, mất mát hoặc trục trặc các tiện ích, dịch vụ vi tính (phần cứng hoặc phần mềm) hoặc dịch vụ thông tin liên lạc bị gián đoạn, không hoạt động hoặc vận hành sai; tai nạn, tranh chấp lao động, quy định của các cơ quan có thẩm quyền.

2. Nếu tại bất kỳ thời điểm nào hoặc vào từng thời điểm, Bên A không thể thực hiện hoặc không thể tiếp tục thực hiện một dịch vụ nào đó do nguyên nhân trực tiếp từ một sự kiện bất khả kháng theo quy định tại Khoản 1 Điều này, Bên A được quyền tạm ngưng và/hoặc thôi không thực hiện dịch vụ này. Trong mọi trường hợp, ngay khi có thể thực hiện được trên thực tế tính từ thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên A phải thông báo kịp thời gửi cho Bên B, trong đó mô tả rõ sự kiện bất khả kháng, các ảnh hưởng của nó đối với việc cung cấp dịch vụ theo Hợp đồng này của Bên A và đề xuất biện pháp khắc phục.

Điều 10. Các điều khoản khác

1. Thông báo

- Mọi thông báo và thư từ giao dịch phải được lập thành văn bản, có chữ ký của người có thẩm quyền của mỗi Bên và gửi tới địa chỉ nêu trong Hợp đồng này (trừ trường hợp đã có thông báo thay đổi địa chỉ khác bằng văn bản).

- Việc gửi thông báo có thể được thực hiện qua điện tín, điện báo, fax, thư điện tử, thư đảm bảo, SWIFT hoặc gửi trực tiếp. Nếu được chuyển bằng bưu điện thì ngày gửi đi được coi là ngày theo dấu xác nhận của bưu điện cơ sở nơi chuyển, một Bên nhận coi như đã nhận nếu được chuyển tới địa chỉ nơi nhận trong thời gian từ 8h00 đến 16h30 trong những ngày làm việc; nếu chuyển trực tiếp thì việc nhận coi như được thực hiện khi người nhận có ký nhận.

2. Xử lý vi phạm hợp đồng

Trong thời gian hiệu lực Hợp đồng này, nếu một Bên vi phạm các nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng này (“Bên vi phạm”), thì một Bên còn lại (“Bên bị vi phạm”) có quyền thông báo cho Bên vi phạm biết, trong đó, nêu rõ một khoảng thời gian để khắc phục vi phạm mà Bên vi phạm vẫn không khắc phục được thì Bên bị vi phạm có quyền áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình theo quy định của pháp luật.

3. Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng

Bất kỳ sửa đổi và/hoặc bổ sung liên quan đến Hợp đồng này phải được các Bên thỏa thuận bằng văn bản do đại diện có thẩm quyền của hai bên ký; những sửa đổi, bổ sung đó có hiệu lực thay thế, bổ sung điều khoản tương ứng trong Hợp đồng và là bộ phận kèm theo không thể tách rời khỏi Hợp đồng này.

4. Bảo mật: trừ khi được quy định khác tại Hợp đồng này, các Bên cam kết không tiết lộ thông tin về Hợp đồng này cho bất kỳ Bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Khi đó, Bên công bố thông tin có trách nhiệm thông báo trước bằng văn bản cho Bên còn lại biết các thông tin và thời điểm dự kiến công bố thông tin. Ngoài ra, Bên A đồng ý bảo mật tất cả các thông tin mà mình đang nắm giữ liên quan đến Tài sản Công ty, từ chối việc điều tra, phong tỏa, cầm giữ, trích chuyển Tài sản Công ty mà không có sự đồng ý của Bên B, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

5. Hai bên cam đoan và bảo đảm rằng đã hoàn thành các thủ tục nội bộ cần thiết để được phép ký kết và thực hiện Hợp đồng này.

6. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng thương lượng trên cơ sở bình đẳng và lợi ích của các Bên. Trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng thì các Bên có thể tiến hành các biện pháp trung gian hoà giải hoặc đưa ra Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

7. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu có điều khoản nào bị coi là vô hiệu theo phán quyết của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc do thay đổi Luật, thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với các Bên, và các Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó cho phù hợp; nếu phát sinh những vấn đề mà Hợp đồng này không quy định thì sẽ áp dụng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam giải quyết.

8. Các điều không quy định trong Hợp đồng này sẽ được giải thích và xử lý

theo quy định của pháp luật Việt Nam.

9. Trong mọi trường hợp, Bên A được toàn quyền lựa chọn khởi kiện tại Toà án thích hợp.

Điều 11. Hiệu lực của Hợp đồng

1. Thời hạn hiệu lực

a) Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và kết thúc khi:

- Các Bên có thỏa thuận chấm dứt hoặc một (01) Bên có nhu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn và nhu cầu này đã được Đại hội Nhà đầu tư thông qua. Trong trường hợp này, Bên có nhu cầu chấm dứt Hợp đồng trước hạn phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia tối thiểu trước ba mươi (30) ngày và phải hoàn thành tất cả các nghĩa vụ dở dang (nếu có), bao gồm cả nghĩa vụ tài chính.

- Một trong các Bên vi phạm Hợp đồng này và đã được Bên bị vi phạm nhắc nhở nhưng không khắc phục, tiếp tục vi phạm.

- Một trong các Bên hoặc Quỹ chấm dứt hoạt động, hoặc bị giải thể, phá sản, hợp nhất, sáp nhập và Bên nhận hợp nhất, sáp nhập không có nhu cầu tiếp tục thực hiện Hợp đồng này.

- Bên A bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán.

- Công ty không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập.

- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

b) Nếu Đại hội Nhà đầu tư không thông qua việc chọn Bên A làm Ngân hàng giám sát trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này thì Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt và các Bên sẽ không phải tiếp tục thực hiện các trách nhiệm, nghĩa vụ theo hợp đồng này.

c) Các quyền và nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này sẽ không có hiệu lực cho đến ngày Đại hội Nhà đầu tư thông qua việc chỉ định Bên A làm Ngân hàng giám sát.

d) Trường hợp Bên B đề nghị thay đổi Ngân hàng giám sát, các quyền và nghĩa vụ của Bên A đối với Quỹ/Bên B chỉ chấm dứt tại thời điểm hoàn tất chuyển giao các quyền và nghĩa vụ đó cho Ngân hàng giám sát thay thế. Việc chuyển giao này phải được ghi thành biên bản giữa Bên A và Ngân hàng giám sát thay thế, trong đó, Biên bản chuyển giao sẽ được gửi cho Bên B và cơ quan có thẩm quyền bởi Ngân hàng giám sát thay thế để hoàn tất việc chuyển giao.

e) Việc chấm dứt Hợp đồng này theo quy định tại Khoản 1 Điều này sẽ không làm tổn hại đến các quy định về bảo mật thông tin tại khoản 4 Điều 10 và

bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào, hoặc các quyền hay nghĩa vụ đột xuất đã phát sinh trước khi chấm dứt. Bên A sẽ được hưởng mọi khoản phí và các khoản tiền khác được lũy kế đến ngày chấm dứt phù hợp các quy định của pháp luật chứng khoán của Việt Nam.

2. Thanh lý Hợp đồng

Trong trường hợp cần thiết, để đáp ứng các thủ tục nội bộ, các Bên có thể thoả thuận một biên bản ghi nhận việc đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định của Hợp đồng này và các sửa đổi liên quan.

3. Phụ lục của Hợp đồng

Các Phụ lục cũng như các tài liệu liên quan đến việc thực hiện được đính kèm vào Hợp đồng trong quá trình thực hiện là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.

4. Bản gốc

Hợp đồng này gồm mười một (11) Điều, mười chín (19) trang, được lập thành sáu (06) bản gốc, có giá trị pháp lý như nhau và mỗi Bên giữ ba (03) bản để thi hành.

Các Bên đồng ý rằng đã đọc, hiểu rõ và tự nguyện ký dưới đây để làm bằng.

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG
- ĐẠI DIỆN CHO QUỸ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG
SẢN TECHCOM VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC
Dặng Lưu Dũng

NGÂN HÀNG TMCP ĐT&PT VIỆT NAM
CHI NHÁNH HÀ THÀNH



PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Mỹ Linh

PHỤ LỤC: BIỂU PHÍ NGÂN HÀNG LƯU KÝ GIÁM SÁT

Stt	Loại phí	Biểu phí	Min/Max	Ghi chú
A.I	Phí lưu ký cố định	0.04%/NAV/ Năm	Min: 10,000,000 đồng/tháng	Phí được tính toán hàng tuần khi NHLKGS xác nhận các báo cáo
A.II	Phí Giám sát	0.01%/NAV/ Năm		
A.III	Phí lưu ký xử lý hồ sơ			
A.3.1	Đối với giao dịch chứng khoán niêm yết/đăng ký giao dịch	0.03%/giá trị giao dịch	Min: 100,000 đồng/ngày GD Max: 10,000,000 đồng/ngày GD	
A.3.2	Đối với các giao dịch mua bán CK OTC và các tài sản khác	100,000 đồng/ giao dịch		
A.IV	Phí lưu ký, chuyển khoản của VSD (Phí của bên thứ 3)			
A.4.1	Phí lưu ký	0.4 đồng/cổ phiếu, CCQ/tháng; 0.2 đồng/trái phiếu/tháng		Phí lưu ký và phí chuyển khoản theo Quy định Bộ Tài chính trong từng thời kỳ. Khi BTC thay đổi biểu phí thì khoản mục phí này sẽ thay đổi tương ứng
A.4.2	Phí chuyển khoản thực hiện giao dịch	0.5 đồng/CK/1 lần chuyển khoản/1 mã	Min: Không áp dụng Max: 500,000 đồng/lần/mã CK	
A.4.3	Các khoản phí VSD thu của thành viên liên quan trực tiếp đến hoạt động của Quỹ	Theo mức phát sinh cụ thể		

Ghi chú: Biểu phí trên chưa bao gồm VAT (nếu có)